

**BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201**  
**Lớp UDPM 1 K10 Mã lớp học 30,523 Lý thuyết**

Môn học: UMH30 Kế toán đại cương

Giáo viên: Trinh Thị Hải Duyên

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 19/12/2020

| STT | Mã SV    | Họ và tên              | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV    | Ghi chú |
|-----|----------|------------------------|------------|------|-------|--------------|---------|
| 1   | CD181494 | Nguyễn Trọng Chiến     | 07/06/2000 | 4    | 01    | <u>Chiến</u> |         |
| 2   | CD180619 | Lã Huy Công            | 09/01/2000 | 8    | 01    | <u>leen</u>  |         |
| 3   | CD180417 | Nguyễn Minh Đức        | 18/08/2000 | 5    | 01    | <u>Đức</u>   |         |
| 4   | CD180310 | Nguyễn Trung Đức       | 16/03/2000 | 3    | 01    | <u>Đức</u>   |         |
| 5   | CD181571 | Nguyễn Văn Đức         | 17/08/2000 | 3    | 01    | <u>Đức</u>   |         |
| 6   | CD181481 | Trần Khánh Duy         | 05/06/2000 | 6    | 01    | <u>Duy</u>   |         |
| 7   | CD180079 | Nguyễn Văn Hà          | 05/10/1995 | 10   | 01    | <u>Hà</u>    |         |
| 8   | CD180579 | Nguyễn Đức Hải         | 11/01/2000 | 8    | 01    | <u>Hải</u>   |         |
| 9   | CD180148 | Nguyễn Trung Hiếu      | 20/01/1999 | 4    | 01    | <u>Hiếu</u>  |         |
| 10  | CD181540 | Nguyễn Trung Hiếu      | 24/06/2000 | 4    | 01    | <u>Hiếu</u>  |         |
| 11  | CD180174 | Nguyễn Quang Huy       | 07/03/2000 | 5    | 01    | <u>Huy</u>   |         |
| 12  | CD181484 | Nguyễn Khắc Trung Khải | 25/07/2000 | 4    | 01    | <u>Khải</u>  |         |
| 13  | CD181467 | Phạm Gia Khánh         | 22/11/2000 | 6    | 01    | <u>Khánh</u> |         |
| 14  | CD180109 | Đinh Ngọc Kim          | 18/02/1995 | 6    | 01    | <u>Kim</u>   |         |
| 15  | CD180578 | Nguyễn Việt Long       | 17/02/2000 | 4    | 01    | <u>Long</u>  |         |
| 16  | CD180401 | Trần Thị Hồng Nhung    | 27/02/2000 | 9    | 01    | <u>Nhung</u> |         |
| 17  | CD180139 | Nguyễn Văn Phú         | 06/08/1996 | 7    | 01    | <u>Phú</u>   |         |
| 18  | CD180429 | Nguyễn Anh Quân        | 05/05/1996 | 8    | 01    | <u>Quân</u>  |         |
| 19  | CD180267 | Nguyễn Ngọc Thích      | 24/04/2000 | 7    | 01    | <u>Thích</u> |         |
| 20  | CD180078 | Nguyễn Hữu Thịnh       | 17/05/1996 | 10   | 01    | <u>Thịnh</u> |         |
| 21  | CD181428 | Nguyễn Xuân Thuần      | 17/11/1999 | 8    | 01    | <u>Thuần</u> |         |
| 22  | CD180229 | Phạm Hữu Tín           | 10/03/2000 | 6    | 01    | <u>Tín</u>   |         |
| 23  | CD180016 | Phạm Văn Trà           | 14/07/1996 | 8    | 01    | <u>Trà</u>   |         |
| 24  | CD181562 | Đỗ Anh Tú              | 25/11/2000 | 3    | 01    | <u>Tú</u>    |         |
| 25  | CD180667 | Nguyễn Sơn Tùng        | 28/08/2000 | 4    | 01    | <u>Tùng</u>  |         |
| 26  | CD180264 | Tạ Quang Việt          | 03/11/1999 | 3    | 01    | <u>Việt</u>  |         |
| 27  | CD180421 | Vũ Hải Yến             | 28/09/2000 | 4    | 01    | <u>Yến</u>   |         |

Tổng số sinh viên dự thi: 27

Số sinh viên đạt: 16

Tổng số tờ giấy thi: 27

Ngày giáo viên nộp điểm: 25/12/2020

Hạn cuối nộp điểm: .....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Trinh Thị Hải Duyên

CÁN BỘ COI THI 1

Trần Ngọc Trường

TRƯỜNG KHOA

CÁN BỘ COI THI 2